|  |
| --- |
| **Trường THCS-THPT Xuân Trường Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Nữ**  **Tổ Văn- Anh**  **Văn bản: VỪA NHẮM MẮT VỪA MỞ CỬA SỔ**  **Môn học: Ngữ văn; Lớp: 7A1**  **Thời gian thực hiện: 2 tiết** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- HS cảm nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất; hiểu tính cách của nhân vật “tôi” (thể hiện qua cử chỉ, hành động, lời nói, cảm xúc, suy nghĩ về khu vườn, về bố và bạn Tí) và nhân vật người bố (chủ yếu được thể hiện qua ý nghĩ của nhân vật “tôi”). Qua đó, HS biết cảm nhận về thế giới xung quanh một cách tinh tế hơn; được bồi đắp tình yêu thiên nhiên, con người và cảm xúc thẩm mĩ.

- HS thể hiện thái độ đồng tình hoặc không đồng tình với thái độ, tình cảm của tác giả (được thể hiện qua lời kể của nhân vật “tôi”, lời nhân vật người bố) và biết lí giải một cách hợp lí.

**2. Phẩm chất:**

- Biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thương

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án;

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi;

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp;

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà;

**2. Chuẩn bị của học sinh:** SGK, SBT Ngữ văn 7, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi, chuẩn bị nhiệm vụ được giao.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

- HS xác định được nội dung chính của bài đọc – hiểu dựa trên những ngữ liệu của phần khởi động.

**b) Nội dung**:

GV giao nhiệm vụ cho hs chuẩn bị ở nhà, Chuẩn bị hoạt cảnh

HS chú ý quan sát, lắng nghe, theo dõi

GV kết nối với nội dung của văn bản đọc – hiểu.

**c) Sản phẩm:** sản phẩmcủa học sinh và lời chuyển dẫn của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

Chuyển giao nhiệm vụ : HS chuẩn bị nội dung phần khởi động: Hoạt cảnh

Thực hiện nhiệm vụ

HS thực hiện nhiệm vụ với nội dung đã được giao.

Báo cáo, thảo luận

HStrả lời những câu hỏi mà bạn dẫn chương trình đưa ra

**Kết luận, nhận định**

- GV gợi dẫn, tạo cảm hứng đến HS chuẩn bị vào bài học mới.

- Kết nối vào nội dung đọc – hiểu văn bản.

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Đọc và tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** Biết cách đọc, giới thiệu về văn bản

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, đọc văn bản theo sự hướng dẫn của GV

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn học sinh đọc**  Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  - GV chuyển giao nhiệm vụ  + Hướng dẫn cách đọc thầm, đọc to, đọc diễn cảm, ngắt nghỉ đúng chỗ, phân biệt lời người kể chuyện và lời nhân vật  *HS biết cách đọc to, trôi chảy, phù hợp về tốc độ đọc, phân biệt được lời người kể chuyện và lời nhân vật. Chú ý những thẻ chỉ dẫn phía bên phải của sách.*  + GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.  B2: Thực hiện nhiệm vụ  - Hs đọc bài  B3: Báo cáo, thảo luận  - Các bạn lắng nghe và bổ sung  - Gv gợi và quan sát học sinh.  B4: Kết luận, nhận xét  **Nv2: Hướng dẫn HS tìm hiểu chung**  Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  Qua sự chuẩn bị phiếu học tập ở nhà, mời đại diện nhóm nhận nhiệm vụ lên thuyết trình về tác giả, tác phẩm?   |  | | --- | | Phiếu học tập 1:  Tác giả: Nguyễn Ngọc Thuần  ……………………………………………………………………………………………………………… |   B2: Thực hiện nhiệm vụ  - Hs tìm hiểu thông tin về tác giả, tp  B3: Báo cáo, thảo luận  - HS thuyết trình  - Các bạn lắng nghe và bổ sung  - Gv gợi và quan sát học sinh.  B4: Kết luận, nhận định  - Gv nhận xét, chốt kiến thức  - Chuyển dẫn mục sau  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  + Qua sự chuẩn bị phiếu học tập ở nhà, mời đại diện nhóm nhận nhiệm vụ lên thuyết trình về tác giả, tác phẩm?   * Tìm hiểu tác phẩm   Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ  Hs chuẩn bị phần tóm tắt và hoàn thành phiếu học tập số 2  Phiếu học tập số 2   |  |  | | --- | --- | | Xuất xứ |  | | Thể loại |  | | Ngôi kể |  | | Người kể chuyện |  | | Nhân vật |  | | Bố cục |  |   B2: Thực hiện nhiệm vụ  -Hs chuẩn bị bài tóm tắt và tìm hiểu thông tin về tác phẩm  B3: Báo cáo, thảo luận  - HS trình bày tóm tắt văn bản trước lớp và hoàn thành trên phiếu học tập  - Các bạn lắng nghe và bổ sung  - Gv gợi và quan sát học sinh.  B4: Kết luận, nhận định  - Gv nhận xét, chốt kiến thức  - Chuyển dẫn mục sau  - HS tiếp nhận nhiệm vụ | **I. ĐỌC VĂN BẢN**  **1. Tác giả:**  + Nguyễn Ngọc Thuần (1972)  + Quê quán: Tân Thiện - Hàm Tân, Bình Thuận.  + Là một nhà văn trẻ, thành viên của Hội nhà văn VN, có cái nhìn tinh tế về thế giới trẻ thơ với thế giới trong trẻo, tươi mới và đầy chất thơ.  - Tác phẩm chính: Giăng giăng tơ nhện; Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ, NXB Trẻ 2000; Một thiên nằm mộng, …  **2. Tóm tắt:**  **3. Xuất xứ**: Đoạn trích rút từ chương 5 của tập truyện: *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*, đạt giải nhất cuộc thi Văn học Thiếu nhi lần III, giải Peter Pan (giải thưởng của Thụy Điển dành cho tác phẩm thiếu nhi hay nhất).  **4. Thể loại:** Truyện ngắn  **5. Ngôi kể:** Ngôi thứ nhất.  **6. Người kể chuyện**: nhân vật “tôi”- Cậu bé Dũng- 10 tuổi  **7. Nhân vật:**  + NV chính: Tôi, bố  + NV phụ: Tí, chú Hùng  **8. Bố cục:** 2 phần  **-** P1: *Từ đầu đến “Cháu có con mắt thần”:* Bố dạy “tôi” cách nhắm mắt đoán các loài hoa trong vườn  **-** P2: *còn lại*: Bố dạy “tôi” cách đón nhận, trân trọng tình cảm của mọi người xung quanh  . |

**Hoạt động 2: Khám phá chi tiết văn bản**

**a. Mục tiêu:**

- Nhận biết được tính cách nhân vật, nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện trong một truyện kể.

- Thể hiện được thái độ đối với cách giải quyết vấn đề của tác giả trong truyện.

- Biết bồi đắp, trân trọng tình yêu thương

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nhân vật tôi**  **B1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  Câu hỏi để HS thảo luận nhóm và trả lời vào bảng phụ, cử đại diện lên trình bày.  **Nhóm 1,2:**Tìm những chi tiết thể hiện khả năng đặc biệt về cái nhìn tài tình của nhân vật “ tôi”?Nhờ đâu mà nhân vật *tôi* có năng lực đó?  **(Nhóm 1,2)**   |  |  | | --- | --- | | *Những chi tiết thể hiện khả năng đặc biệt về cái nhìn tài tình của nhân vật “tôi*” |  | | *Nhờ đâu mà nhân vật “tôi’ có năng lực đó?* |  |   **Nhóm 3,4:** Tìm những chi tiết thể hiện khả năng đặc biệt về việc lắng nghe âm thanh tài tình của nhân vật “ tôi”?Nhờ đâu mà nhân vật *tôi* có năng lực đó?  **(Nhóm 3,4)**   |  |  | | --- | --- | | *Những chi tiết thể hiện khả năng đặc biệt về việc lắng nghe âm thanh tài tình của nhân vật “tôi*” |  | | *Nhờ đâu mà nhân vật “ tôi’ có năng lực đó?* |  |   **B2: Thực hiện nhiệm vụ**  - Quan sát những chi tiết trong SGK  ***Các nhóm thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 5 phút.***  **Phiếu học tập 3**   |  |  | | --- | --- | | *Những chi tiết thể hiện khả năng đặc biệt về cái nhìn tài tình của nhân vật “tôi*” | -Nhắm mắt lại, chạm từng bông hoa và đoán tên các loài hoa.  - Nhắm mắt ngửi hương các loài hoa và đoán tên loài hoa.  **-** Thuộc khu vườn, vừa nhắm mắt vừa đi mà không chạm vào vật gì  **-** Tôi nhận diện được tất cả mùi hương của các loài hoa”  -Tôi còn phân biệt đồng một lúc những hoa gì đang nở. | | *Nhờ đâu mà tôi có năng lực đó* | -Những trải nghiệm tuổi thơ thú vị cùng người cha bên khu vườn quen |   **Phiếu học tập 4**   |  |  | | --- | --- | | *Những chi tiết thể hiện khả năng đặc biệt về việc lắng nghe âm thanh tài tình của nhân vật “tôi*” | - Khi đang vùi đầu trong mền, tôi vẫn biết bố đang cách xa tôi bao nhiêu mét dựa vào tiếng bước chân.  ***-*** Nghe và phán đoán chính xác được hướng của tiếng hét, cứu được Tý. | | *Nhờ đâu mà tôi có năng lực đó* | -Nhờ luyện tập mà nghe được âm thanh vang lên từ đâu, khoảng cách như thế nào |   **B3: Báo cáo, thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS trình bày.  - Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).  **HS:**  - Đại diện một nhóm trình bày sản phẩm.  - Các nhóm còn lại theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **B4: Kết luận, nhận định (GV)**  - Nhận xét câu trả lời của HS.  - Chốt kiến thức, bình giảng và chuyển dẫn sang mục sau.J | **II. KHÁM PHÁ VĂN BẢN**  **1. Nhân vật “tôi”**  ***a. Khả năng đặc biệt***  *-* Nhận ra những bông hoa trong vườn không phải bằng mắt mà bằng cách *ngửi* mùi hương của hoa và cảm nhận từ *đôi bàn tay*  -*Lắng nghe* âm thanh và *phán đoán* phương hướng một cách tài tình  *=> Hình thành nhờ những trải nghiệm tuổi thơ thú vị cùng người cha bên khu vườn quen thuộc của mình và nhờ luyện tập.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học ở tiết 1 và phần tri thức ngữ văn

**b. Nội dung:** Gv tổ chức trò chơi “*Em tập làm thủ môn*” để hướng dẫn học sinh củng cố kiến thức đã học

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS, thái độ khi tham gia trò chơi

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: *Gv tổ chức trò chơi* “*Em tập làm thủ môn*”  **1. Ngôi kể là gì ?**  **A.** **Là vị trí giao tiếp mà người kể sử dụng khi kể chuyện.**  B. Là các từ chỉ người nói trong tác phẩm văn học.  C. Là các đại từ xưng hô trong tác phẩm văn học.  D. Là tên các nhân vật trong tác phẩm văn học  **2. Trong một truyện kể có thể sử dụng những ngôi kể nào?**  A. Có thể theo ngôi thứ nhất.  B. Có thể theo ngôi thứ hai.  C. Có thể theo ngôi thứ ba.  **D. Có thể sử dụng nhiều ngôi kể khác nhau.**  **3. Khi người kể chuyện giấu mình, đứng ngoài câu chuyện, các nhân vật trong truyện được gọi đúng tên gọi của nó là cách kể chuyện theo ngôi thứ mấy?**  A. Ngôi thứ nhất.  B. Ngôi thứ hai.  **C. Ngôi thứ ba.**  D. Kết hợp nhiều ngôi kể khác nhau.  **4. Ai là người kể chuyện trong đoạn trích *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*?**  A. Người bố.  **B. Người con.**  C. Người mẹ.  D. Tác giả.  **5. Đoạn trích *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* đã kể lại trò chơi của những ai?**  A**.** Bố mẹ và người con.  **B. Hai bố con.**  C. Hai bố con và bạn Tí.  D. Nhân vật *tôi* và bạn Tí.  **6. Tác giả của văn bản *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* là ai*?***  A. Nguyễn Quang Thiều  B. Đoàn Giỏi.  C. Thanh Thảo  **D. Nguyễn Ngọc Thuần**  **7. Trong đoạn trích *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ,* câu đố *Ngửi hoa và đoán tên loại hoa* liên quan đến giác quan nào?**  A. Vị giác.  B. Thính giác.  C. Thị giác.  **D. Khứu giác.**  **8. Xác định ngôi kể của đoạn trích *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* ?**  **A. Ngôi thứ nhất.**  B. Ngôi thứ hai.  C. Ngôi thứ ba.  D. Ngôi thứ hai và ngôi thứ ba.  **9. Nhân vật *tôi* trong đoạn trích *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* được bố dạy cho cách nhận ra các bông hoa trong vườn bằng cách nào?**  **A. Bằng cảm giác của đôi bàn tay và bằng cách ngửi mùi hương của hoa.**  B. Bằng cảm giác của đôi tay và cách đọc các loại sách về các loài hoa.  C. Bằng cách ngửi mùi hương của các loài hoa.  D. Bằng cách ghi chép lại các cảm giác khi ngửi mùi hương của các loài hoa.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động  - Hs tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức. |  |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**(Có thể giao về nhà)**

1. **Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

GV hướng dẫn HS: đoạn văn có thể nêu lên một số ý sau:

*+ Sử dụng ngôi kể thứ nhất*

*+ Nêu tên và đăc trưng loài hoa ấy?*

*+ Cảm nhận về loài hoa mà em chọn.*

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để viết đoạn văn

**c. Sản phẩm học tập:** đoạn văn của HS

**d. Tổ chức thực hiện:** 2

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV chuyển giao nhiệm vụ

*Hãy viết đoạn văn (khoảng 5 -7 câu) nêu cảm nhận của em về một loài hoa bằng cách sử dụng ngôi thứ nhất.*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**

- Gv quan sát, lắng nghe gợi mở

- HS thực hiện nhiệm vụ về nhà

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

**-** Tiết sau Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 hs trình bày sản phẩm đã chuẩn bị

- Hs khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức.647kn

ttf